

Số: 13 /QĐ - THCS

Mường Nhé, ngày 12 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**V/v Thành lập ban kiểm tra nội bộ**

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ theo Kế hoạch số 267/ KH - THCS ngày 15/9/2025 của trường PTDTBT THCS Mường Nhé, kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025 - 2026;*

*Căn cứ vào kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025- 2026;*

*Xét đề nghị bộ phận chuyên môn nhà trường;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Thành lập ban kiểm tra nội bộ gồm các ông (bà) sau:

***(Có danh sách kèm theo)***

**Điều 2:** Ban kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, tiết dạy của 37 đồng chí giáo viên:

***(Có danh sách kèm theo)***

Nhiệm vụ cụ thể của ban kiểm tra do trưởng ban phân công

Thời gian làm việc: 16 ngày từ ngày 14/01/2026 đến hết ngày 31/01/2026.

**Điều 3:** Các ông (bà) phó hiệu trưởng, tổ trưởng các tổ chuyên môn và các ông (bà) có tên tại điều 1,2 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT, CM.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Dương Tiến Công***

**DANH SÁCH BAN KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC**  
**NĂM HỌC 2025 – 2026**  
*(Kèm theo QĐ số:13/ QĐ – THCS, ngày 12 tháng 01 năm 2026)*

| TT | Họ và tên           | Chức vụ         | Trình độ | Chuyên ngành | Nhiệm vụ   | Ghi chú |
|----|---------------------|-----------------|----------|--------------|------------|---------|
| 1  | Dương Tiến Công     | Hiệu trưởng     | Đại học  | Toán         | Trưởng ban |         |
| 2  | Phạm Thị Hải Yến    | Phó hiệu trưởng | Đại học  | Toán         | Phó ban    |         |
| 3  | Lèng Thị Tịnh       | Phó hiệu trưởng | Đại học  | Địa          | Phó ban    |         |
| 4  | Nguyễn Thị Hải Bích | Giáo viên       | Đại học  | Toán         | Thư ký     |         |
| 5  | Đinh Thị Cúc        | Tổ trưởng       | Đại học  | Văn          | Ủy viên    |         |
| 6  | Trần Đại Nghĩa      | Giáo viên       | Đại học  | Văn          | Ủy viên    |         |
| 7  | Trịnh Thị Duyên     | Tổ trưởng       | Đại học  | Toán         | Ủy viên    |         |
| 8  | Lò Văn Nguyên       | Giáo viên       | Đại học  | Toán         | Ủy viên    |         |
| 9  | Đoàn Tiến Thành     | Giáo viên       | Đại học  | Toán         | Ủy viên    |         |
| 10 | Đinh Thị Mây        | Tổ trưởng       | Đại học  | Địa          | Ủy viên    |         |
| 11 | Nguyễn Công Trường  | Giáo viên       | Đại học  | Sử           | Ủy viên    |         |
| 12 | Điêu Thị Thảo       | Giáo viên       | Đại học  | GDCD         | Ủy viên    |         |
| 13 | Vũ Thị Nguyệt       | Tổ trưởng       | Đại học  | Hoá          | Ủy viên    |         |
| 14 | Bùi Thị Ba          | Giáo viên       | Đại học  | Hoá          | Ủy viên    |         |
| 15 | Nguyễn Thị Huế      | Giáo viên       | Đại học  | Sinh         | Ủy viên    |         |
| 16 | Đinh Tuấn Sơn       | Tổ trưởng       | Đại học  | Tiếng anh    | Ủy viên    |         |
| 17 | Bùi Thanh Tuấn      | Giáo viên       | Đại học  | GDTC         | Ủy viên    |         |
| 18 | Lường Thị Thao      | Giáo viên       | Đại học  | Tiếng anh    | Ủy viên    |         |

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN ĐƯỢC KIỂM TRA**

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b>  | <b>Chức vụ</b> | <b>Chuyên ngành</b> | <b>Ghi chú</b> |
|-----------|-------------------|----------------|---------------------|----------------|
| 1         | Lò Đức Bình       | Giáo viên      | Văn                 |                |
| 2         | Nguyễn Thị Ánh    | Giáo viên      | Văn                 |                |
| 3         | Phạm Thị Hằng     | Tổ phó         | Văn                 |                |
| 4         | Nguyễn Mạnh Chiến | Giáo viên      | Văn                 |                |
| 5         | Nguyễn Văn Thúc   | Giáo viên      | Văn                 |                |
| 6         | Mùa Thị Dạy       | Giáo viên      | Sử                  |                |
| 7         | Tòng Thị Kim Chi  | Giáo viên      | Địa                 |                |
| 8         | Chang A Dính      | Giáo viên      | GD CD               |                |
| 9         | Cà Thị Phương     | Tổ phó         | Địa                 |                |
| 10        | Lường Thị Tuyền   | Giáo viên      | Địa                 |                |
| 11        | Vàng Thị Thủy     | Giáo viên      | Sử                  |                |
| 12        | Vàng Văn Oai      | Giáo viên      | GD TC               |                |
| 13        | Lường Thị Lan     | Giáo viên      | Tiếng anh           |                |
| 14        | Sùng Thị Thư      | Giáo viên      | Tiếng anh           |                |
| 15        | Bùi Thị Bình      | Giáo viên      | Tiếng anh           |                |
| 16        | Nguyễn Tiến Dũng  | Giáo viên      | GD TC               |                |
| 17        | Bùi Văn Chiến     | Tổ phó         | Mĩ thuật            |                |
| 18        | Nguyễn Mạnh Hà    | Giáo viên      | GD TC               |                |
| 19        | Nguyễn Văn Bình   | Giáo viên      | GD TC               |                |
| 20        | Lê Văn Nhật       | Giáo viên      | Âm nhạc             |                |
| 21        | Đinh Thị Thảo     | Tổ phó         | Toán                |                |
| 22        | Nguyễn Thị Nhuận  | Giáo viên      | Toán                |                |
| 23        | Phùng Thị Anh Thu | Giáo viên      | Toán                |                |
| 24        | Trịnh Thị Đông    | Giáo viên      | Toán                |                |
| 25        | Phạm Văn Hoa      | Giáo viên      | Toán                |                |
| 26        | Trần Trung Thủy   | Tổ phó         | Toán                |                |
| 27        | Bùi Thị Thanh Nga | Giáo viên      | Tin                 |                |
| 28        | Nguyễn Thị Thủy   | Giáo viên      | Toán                |                |
| 29        | Trần Quang Phúc   | Giáo viên      | Toán                |                |
| 30        | Vàng Thị Hoàn     | Giáo viên      | Tin                 |                |

|    |                 |           |           |  |
|----|-----------------|-----------|-----------|--|
| 31 | Đoàn Thu Hà     | Tổ phó    | Sinh      |  |
| 32 | Nguyễn Thị Nụ   | Giáo viên | Hoá       |  |
| 33 | Trần Thị Trang  | Giáo viên | Sinh      |  |
| 34 | Lò Thị Dung     | Giáo viên | Sinh      |  |
| 35 | Vũ Đức Mạc      | Giáo viên | Công nghệ |  |
| 36 | Đặng Khương Duy | Giáo viên | Lý        |  |
| 37 | Nguyễn Thị Nhụy | Giáo viên | Hoá       |  |